

Số: 4213 /QĐ-TCTHADS

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phân công nhiệm vụ của Lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 09/2015/TT-BTP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc phân cấp quản lý công chức, viên chức, người lao động thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự và các cơ quan thi hành án dân sự;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc phân công và quan hệ công tác giữa Quyền Tổng Cục trưởng và các Phó Tổng cục trưởng

1. Quyền Tổng Cục trưởng là người đứng đầu Tổng cục Thi hành án dân sự (sau đây gọi chung là Tổng cục), chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng Bộ Tư pháp về các lĩnh vực công tác thi hành án dân sự thuộc Tổng cục phụ trách; thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, bảo đảm thống nhất quản lý công tác thi hành án dân sự trong phạm vi cả nước; trực tiếp chỉ đạo, điều hành những vấn đề lớn, quan trọng, mang tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục.

2. Quyền Tổng Cục trưởng phân công các Phó Tổng cục trưởng giúp Quyền Tổng Cục trưởng trực tiếp chỉ đạo, xử lý các công việc trong các lĩnh vực, đơn vị và địa bàn công tác được phân công.

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, Phó Tổng cục trưởng chủ động chỉ đạo, xử lý công việc; sử dụng quyền hạn của Quyền Tổng Cục trưởng và nhân danh Quyền Tổng Cục trưởng để kiểm tra, đôn đốc, đồng thời ký văn bản giải quyết các công việc thuộc các lĩnh vực, đơn vị, địa bàn công tác được phân công và chịu trách nhiệm trước Quyền Tổng Cục trưởng về lĩnh vực,

đơn vị, địa bàn công tác được phân công đó. Các Phó Tổng cục trưởng đề xuất hoặc báo cáo Quyền Tổng Cục trưởng các điều kiện để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước Quyền Tổng Cục trưởng về chất lượng, tiến độ thực hiện nhiệm vụ, về duy trì kỷ luật, kỷ cương hành chính, đoàn kết nội bộ, chăm lo, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, về những vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng xảy ra ở các lĩnh vực, đơn vị được phân công phụ trách.

Phó Tổng cục trưởng phải kịp thời báo cáo Quyền Tổng Cục trưởng những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm; những vấn đề lớn có ý kiến khác nhau giữa Tổng cục với các đơn vị thuộc Bộ và các đơn vị có liên quan; những vấn đề do Bộ trưởng, Thủ trưởng hoặc các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước trực tiếp chỉ đạo; những vấn đề mới phát sinh chưa có trong quy định của Đảng và Nhà nước.

Trong khi thực thi nhiệm vụ, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực, đơn vị, địa bàn do Phó Tổng cục trưởng khác phụ trách thì các Phó Tổng cục trưởng chủ động phối hợp với nhau để giải quyết. Trường hợp các Phó Tổng cục trưởng có ý kiến khác nhau hoặc liên quan đến lĩnh vực, đơn vị, địa bàn do Quyền Tổng Cục trưởng trực tiếp phụ trách thì Phó Tổng cục trưởng đang phụ trách giải quyết công việc đó báo cáo Quyền Tổng Cục trưởng xem xét, quyết định.

3. Trường hợp cần thiết, Quyền Tổng Cục trưởng có thể trực tiếp chỉ đạo xử lý công việc đã phân công cho các Phó Tổng cục trưởng. Tùy theo tình hình thực tế, để đảm bảo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chung của Tổng cục, Quyền Tổng Cục trưởng sẽ xem xét, điều chỉnh việc phân công công tác giữa Quyền Tổng Cục trưởng và các Phó Tổng cục trưởng quy định tại Điều 3 Quyết định này.

Khi có sự điều chỉnh việc phân công công tác giữa các Phó Tổng cục trưởng thì các Phó Tổng cục trưởng phải bàn giao nội dung công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan cho nhau và báo cáo Quyền Tổng Cục trưởng biết.

4. Trong quá trình chỉ đạo, điều hành các công việc cụ thể được phân công, Quyền Tổng Cục trưởng, Phó Tổng cục trưởng đẩy mạnh việc phân cấp, uỷ quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục; đồng thời, thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra đối với Thủ trưởng các đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ đó theo quy định của pháp luật và ý kiến chỉ đạo của mình. Quyền Tổng Cục trưởng, các Phó Tổng cục trưởng không giải quyết các vấn đề không thuộc thẩm quyền của Lãnh đạo Tổng cục.

5. Quyền Tổng Cục trưởng và các Phó Tổng cục trưởng duy trì các cuộc giao ban Lãnh đạo Tổng cục định kỳ hàng tuần, họp Lãnh đạo Tổng cục định kỳ hàng tháng và họp, giao ban, hội ý đột xuất khi cần thiết để phối hợp xử lý công việc.

Nội dung, thời gian, diễn biến các cuộc họp, giao ban, hội ý Lãnh đạo Tổng cục do Quyền Tổng Cục trưởng quyết định hoặc do các Phó Tổng cục trưởng đề nghị Quyền Tổng Cục trưởng xem xét, quyết định theo Quy chế làm việc của Tổng cục. Chánh Văn phòng Tổng cục chuẩn bị nội dung, thời gian các cuộc họp, giao ban, hội ý và xin ý kiến các Phó Tổng cục trưởng có liên quan trước khi trình Quyền Tổng Cục trưởng xem xét, quyết định.

Điều 2. Nội dung công tác được phân công và trách nhiệm, quyền hạn của Phó Tổng cục trưởng

Phó Tổng cục trưởng giúp Quyền Tổng Cục trưởng thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Quyền Tổng Cục trưởng và chịu trách nhiệm trước Quyền Tổng Cục trưởng và trước Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Trong phạm vi lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công, Phó Tổng cục trưởng có trách nhiệm và quyền hạn sau:

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc Tổng cục xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch dài hạn, hàng năm, các cơ chế, chính sách, các đề án, các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của Tổng cục trình Quyền Tổng Cục trưởng ban hành, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, phê duyệt; tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành các văn bản quy phạm pháp luật.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc Tổng cục, các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, các nhiệm vụ thi hành án dân sự; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; đề nghị Quyền Tổng Cục trưởng sửa đổi, bổ sung hoặc trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, pháp luật cho phù hợp, xử lý các hành vi vi phạm thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục theo quy định của pháp luật.

3. Thường xuyên theo dõi và xử lý các vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền được phân công và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau với các đơn vị thuộc Bộ, Thủ trưởng đơn vị thuộc Tổng cục; chủ động phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức, các hội nghề nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực được phân công.

Đề xuất với Quyền Tổng Cục trưởng các chủ trương, chính sách, phương thức, giải pháp nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục đối với các lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 3. Phân công công tác cụ thể

1. Quyền Tổng Cục trưởng Mai Lương Khôi:

a) Lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo, điều hành mọi mặt hoạt động của Tổng cục theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục; những công việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Tổng cục và Tổng Cục trưởng được quy định trong Luật Thi hành án dân sự, Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ, Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ, Quy chế làm việc của Bộ Tư pháp, của Tổng cục và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

b) Trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực, nhiệm vụ công tác:

- Công tác xây dựng và phát triển ngành, công tác tổ chức cán bộ của Tổng cục và các cơ quan thi hành án dân sự địa phương;

- Công tác văn phòng và các nhiệm vụ do Văn phòng tham mưu;

- Công tác hợp tác quốc tế về thi hành án dân sự;

- Chủ tài khoản ngành Thi hành án dân sự;

- Thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng Thi hành án dân sự;

- Công tác chính trị, tư tưởng, bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh, quốc phòng;
- Phối hợp công tác giữa Tổng cục với các đơn vị thuộc Bộ, ngành, trừ các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, địa phương có liên quan lĩnh vực, nhiệm vụ đã phân công cho các Phó Tổng cục trưởng phụ trách công tác phối hợp;

- Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hoặc do Bộ trưởng phân công.

c) Phụ trách đơn vị: Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng.

d) Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của cơ quan Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố sau đây: Thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Phó Tổng cục trưởng Nguyễn Thanh Thủy:

a) Giúp Quyền Tổng Cục trưởng phụ trách các lĩnh vực, nhiệm vụ công tác:

- Chỉ đạo công tác xây dựng văn bản pháp luật; các đề tài, đề án nghiên cứu khoa học;

- Công tác kế hoạch - tài chính và các nhiệm vụ do Vụ Kế hoạch - Tài chính tham mưu;

- Công tác hướng dẫn nghiệp vụ thi hành án dân sự thuộc lĩnh vực và các nhiệm vụ do Vụ Nghiệp vụ 2 tham mưu;

- Chủ tài khoản theo sự uỷ quyền của Quyền Tổng Cục trưởng.

b) Phối hợp công tác của Tổng cục với các đơn vị thuộc Bộ và các đơn vị thuộc các Bộ, ngành và các cơ quan khác có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ và các địa phương được phân công phụ trách.

c) Thực hiện nhiệm vụ thành viên hội đồng, các ban và các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Quyền Tổng Cục trưởng.

d) Phụ trách các đơn vị: Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Nghiệp vụ 2.

đ) Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của cơ quan Thi hành án dân sự 22 tỉnh, thành phố, gồm: Bắc Giang, Phú Thọ, Thái Nguyên, Bắc Kạn, Cao Bằng, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Hà Giang, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình, Lào Cai, Yên Bái, Thanh Hoá, Nghệ An, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, thành phố Cần Thơ, An Giang, Kiên Giang.

3. Phó Tổng cục trưởng Nguyễn Văn Sơn:

a) Giúp Quyền Tổng Cục trưởng phụ trách các lĩnh vực, nhiệm vụ công tác:

- Công tác hướng dẫn nghiệp vụ thi hành án dân sự thuộc lĩnh vực và các nhiệm vụ do Vụ Nghiệp vụ 1 tham mưu;

- Công tác chỉ đạo giải quyết các vụ việc thi hành án liên quan đến tín dụng, ngân hàng;

- Công tác Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin trong thi hành án dân sự và các nhiệm vụ do Trung tâm Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin tham mưu;

- Công tác đảng, đoàn thể;

- Công tác vì sự tiến bộ phụ nữ ngành;

- Thực hiện quy chế dân chủ.

b) Phối hợp công tác của Tổng cục với các đơn vị thuộc Bộ và các đơn vị thuộc các Bộ, ngành và các cơ quan khác có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ và các địa phương được phân công phụ trách.

c) Thực hiện nhiệm vụ thành viên hội đồng, các ban và các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Quyền Tổng Cục trưởng.

d) Phụ trách các đơn vị: Vụ Nghiệp vụ 1 và Trung tâm Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin.

đ) Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của cơ quan Thi hành án dân sự 20 tỉnh, thành phố, gồm: Hà Nam, Ninh Bình, Bắc Ninh, thành phố Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Nam Định, Thái Bình, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, thành phố Đà Nẵng, Tiền Giang, Long An, Đồng Tháp, Bến Tre, Trà Vinh

4. Phó Tổng cục trưởng Nguyễn Văn Lực:

a) Giúp Quyền Tổng Cục trưởng phụ trách các lĩnh vực, nhiệm vụ công tác:

- Công tác tiếp công dân, hướng dẫn, phân loại xử lý đơn thư và kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự và các nhiệm vụ do Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo tham mưu;

- Công tác hướng dẫn nghiệp vụ thi hành án dân sự thuộc lĩnh vực và các nhiệm vụ do Vụ Nghiệp vụ 3 tham mưu;

- Công tác hướng dẫn, chỉ đạo giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài.

b) Phối hợp công tác của Tổng cục với các đơn vị thuộc Bộ và các đơn vị thuộc các Bộ, ngành và các cơ quan khác có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ và các địa phương được phân công phụ trách.

c) Thực hiện nhiệm vụ thành viên hội đồng, các ban và các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Quyền Tổng Cục trưởng.

d) Phụ trách đơn vị: Vụ Nghiệp vụ 3, Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo.

đ) Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của cơ quan Thi hành án dân sự 19 tỉnh, thành phố, gồm: Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Phú Yên, Khánh Hoà, Ninh Thuận, Bình Thuận, Đắk Nông, Lâm Đồng, Gia Lai, Đắk Lắk, Kon Tum, Sóc Trăng, Hậu Giang, Bạc Liêu, Cà Mau, Vĩnh Long.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 314/QĐ-TCTHADS ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về phân công nhiệm vụ của Lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự.

Những công việc đang thực hiện nếu cơ bản hoàn thành sẽ do Phó Tổng cục trưởng đang chỉ đạo thực hiện tiếp tục phụ trách đến khi thực hiện xong, trừ trường hợp Quyền Tổng Cục trưởng chỉ đạo bàn giao cho Phó Tổng cục trưởng khác phụ trách.

2. Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm rà soát, lập danh sách những nội dung công việc bàn giao (nếu có) giữa các Phó Tổng cục trưởng, trong

đó xác định rõ những việc cần phải bàn giao ngay, những việc đang thực hiện dở dang không bàn giao để thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Quyền Tổng Cục trưởng, các Phó Tổng cục trưởng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Giao Văn phòng Tổng cục theo dõi việc thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ kịp thời tham mưu để xem xét, sửa đổi bổ sung./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ban cán sự Đảng (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Đảng uỷ, Công đoàn, Đoàn thanh niên Bộ Tư pháp;
- Cục Điều tra, Vụ 11 Viện Kiểm sát NDTC;
- Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng;
- Đảng uỷ Tổng cục THADS;
- Công đoàn, Đoàn thanh niên Tổng cục;
- Lưu: VT, VP, TCCB.

Q. TỔNG CỤC TRƯỞNG



Mai Lương Khôi